

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **32/2022/HS-ST**.
Ngày 31/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH TUYỀN QUANG.**

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Dương Thị Ninh

2. Ông Hoàng Văn Thanh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử kín vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST-HS, ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/HSST-QĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đình Tiến N**, sinh năm 1996;

Nơi ĐKKTT và nơi ở: Thôn Bến Đền, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt N; tôn giáo: Công giáo; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; con ông Đình Quang N, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

** Bị hại:* Cháu Phùng Thị Huyền T, sinh ngày 13/6/2007.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Hoài T, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Thôn Đồn Bàu, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2021, Đình Tiến N, sinh năm 1996, trú tại thôn Bến Đền, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang và cháu Phùng Thị Huyền T, sinh ngày 13/6/2007, trú tại thôn Đồn Bàu, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang nảy sinh tình cảm với nhau và

thường xuyên nhắn tin, gọi điện tâm sự với nhau. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/12/2021 khi N đang ở nhà một mình thì T nhắn tin qua ứng dụng Messenger nói chuyện và bảo N đến đón đi chơi, N đồng ý và điều khiển xe mô tô của gia đình đến đón T về nhà N. Sau khi đến nhà N và T cùng nhau đi vào giường ngủ trong phòng để nằm, T gọi điện thoại nói chuyện với bạn sau đó nằm tâm sự với N. Khoảng 02 giờ ngày 21/12/2021, N và T nằm ôm, hôn nhau được một lúc thì N và T tự cởi quần áo của mình để quan hệ tình dục. N sử dụng 01 bao cao su đã chuẩn bị từ trước đeo vào dương vật đang cương cứng của mình và nằm sấp lên người T, hai khử tay và hai đầu gối trống xuống giường, lúc này T nằm ngửa bên dưới, hai chân dang ra hai bên, N đưa dương vật đang cương cứng vào âm đạo của T. Khoảng 15 phút sau thì N xuất tinh vào bao cao su, sau đó rút dương vật ra khỏi âm đạo của T và tháo bao cao su vứt vào sọt rác ở đầu giường rồi ôm T ngủ đến 07 giờ ngày 21/12/2021 thì đi làm, T tiếp tục nằm một mình tại nhà N.

Sáng ngày 21/12/2021, không thấy T ở nhà nên bà Nguyễn Hoài T, sinh năm 1985, trú tại thôn Đồn Bầu, xã B, huyện H là mẹ đẻ của T, nhờ Nguyễn Quang Cao T, sinh năm 1999, trú cùng thôn đi tìm T. Sau khi nhắn tin, T biết T đang ở nhà N nên đến gặp T, do có quan hệ tình cảm với T từ trước nên T đã quan hệ tình dục với T sau đó gọi điện cho mẹ T là bà T đến đón T về. Sau khi về nhà, biết T có quan hệ tình dục với N và T nên bà Nguyễn Hoài T làm đơn tố giác hành vi của N và T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H.

Tại Kết luận pháp y về tình dục số 184/2021/GĐTD ngày 23/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Qua kiểm tra khám trên thân thể và bộ phận sinh dục của Phùng Thị Huyền T không có thương tích gì; bộ phận sinh dục không có tổn thương; màng trinh hình vành khăn có vết rách cũ tại vị trí 04 giờ và 10 giờ.

Tại Kết luận pháp y về tình dục số 186/2021/GĐTD ngày 28/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Qua kiểm tra, khám trên thân thể và bộ phận sinh dục của Đinh Tiến N không có dấu vết thương tích gì; bộ phận sinh dục với kích thước và khả năng cương cứng như trên là phát triển bình thường và có khả năng giao cấu.

Tại kết luận giám định số 9337/C09-TT3 ngày 06/01/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên các bao cao su ghi thu tại vị trí số 02 được đánh số (1) và (2) có bám dính tinh trùng của Đinh Tiến N.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSHY, ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố Đinh Tiến N về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Tiến N về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Tiến N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; ấn định thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm. Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Viện kiểm sát.

Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt; nội dung đơn trình bày bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*), không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; lời khai của bị hại tại Cơ quan điều tra; căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y, vật chứng thu giữ được, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các tài liệu, chứng cứ hoàn toàn phù hợp và đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 21/12/2021, tại thôn Bến Đền, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Đinh Tiến N, sinh năm 1996, trú tại thôn Bến Đền, xã B, huyện H đã có hành vi giao cấu một lần với cháu Phùng Thị Huyền T, sinh ngày 13/6/2007, trú tại thôn Đồn Bàu, xã B, huyện H (khi giao cấu với bị cáo, cháu T 14 tuổi 06 tháng 08 ngày). Hành vi giao cấu với cháu T, thời điểm giao cấu cháu T 14 tuổi 06 tháng 08 ngày, mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng là hoàn toàn đúng người, đúng tội, có căn cứ, không oan.

Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe sinh sản, làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý của người chưa thành niên, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù bị cáo và cháu T có quan hệ tình cảm với nhau, khi giao cấu cháu T hoàn toàn tự nguyện. Nhưng bị cáo là người có trình độ học vấn, có đầy đủ năng lực nhận thức. Bị cáo buộc phải biết hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, mặc dù người đó tự nguyện vẫn là hành vi trái pháp luật và phải chịu trách nhiệm hình sự. Cháu T là người chưa thành niên, phát triển nhận thức chưa đầy đủ; hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của người bị hại. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện; bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo là người có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ, chưa lập gia đình; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Nên cần tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tự rèn luyện để trở thành công dân tốt, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Đồng thời, thể hiện được tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách bị cáo phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật thi hành án đối với người phạm tội được hưởng án treo.

Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Về phân trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 50.000.000 đồng; người bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Hội đồng xét xử không xem xét về phần bồi thường dân sự.

[6] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ 01 vỏ hộp giấy bìa carton, loại vỏ hộp chứa bao cao su, trên vỏ hộp có dòng chữ “OK”, vỏ hộp bị rách; 02 vỏ nilon màu đỏ đựng bao cao su, trên vỏ giấy có dòng chữ “OK” vỏ bị rách; 02 bao cao su đã qua sử dụng; 01 chiếc áo phông N màu đen, 01 chiếc quần vải màu đen đã qua sử dụng của Đinh Tiến N; 01 chiếc áo phông dài tay màu trắng, 01 chiếc quần dài màu đen của Phùng Thị Huyền T; bị cáo và bị hại không đề nghị lấy lại. Số vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Đối với hành vi giao cấu của Nguyễn Quang Cao T và Phùng Thị Huyền T đã được xử lý trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo và bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Tiến N phạm tội *Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Tiến N **01 (Một)** năm **03 (Ba)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **02 (Hai)** năm **06 (Sáu)** tháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 31/5/2022.

Giao bị cáo Đinh Tiến N cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”

(Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, 92 của Luật thi hành án hình sự)

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và các Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ hộp giấy bìa carton, loại vỏ hộp chứa bao cao su, trên vỏ hộp có dòng chữ “OK”, vỏ hộp bị rách; 02 vỏ nilon màu đỏ đựng bao cao su, trên vỏ giấy có dòng chữ “OK” vỏ bị rách; 02 bao cao su đã qua sử dụng; 01 chiếc áo phông N màu đen, 01 chiếc quần vải màu đen đã qua sử dụng của Đinh Tiến N; 01 chiếc áo phông dài tay màu trắng, 01 chiếc quần dài màu đen của Phùng Thị Huyền T.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 20/4/2022).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Tiến N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h.Hàm Yên;
- Công an h.Hàm Yên;
- Chi cục THADS h.Hàm Yên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã B;
- Bị cáo;
- Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thanh Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Ninh – Hoàng Văn Thanh

Lương Thanh Huyền

